ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 138 /2025/QĐ-UBND	*Đồng Tháp, ngày 25 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 12 năm 2025.

2. Các Quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

b) Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Diệu

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP; Phòng KT, TTPVHCC;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Cổng TT Điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Ánh, Duyên).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 138 /2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai gồm: giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các trường hợp đăng ký biến động; đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận), cấp lại, cấp đổi, đính chính, thu hồi Giấy chứng nhận; hòa giải và giải quyết tranh chấp đất đai theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền của cấp xã, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhiệm vụ, quyền hạn trong tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

2. Tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo, hộ gia đình, cá nhân có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Nơi nhận hồ sơ và trả kết quả

1. Đối tượng là tổ chức trong nước; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài:

a) Giao đất, thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; chấp thuận tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn, bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án; sử dụng đất kết hợp đa mục đích; thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với các trường hợp đăng ký biến động sau khi có Giấy chứng nhận, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận theo thẩm quyền nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp hoặc nộp thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc nộp tại địa điểm theo thỏa thuận giữa người yêu cầu đăng ký và Văn phòng đăng ký đất đai (nếu có).

b) Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nộp tại Ban Tiếp công dân - Nội chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối tượng là cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (sau đây gọi là cá nhân); cộng đồng dân cư; tổ chức đang sử dụng đất; tổ chức trong nước; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; tổ chức kinh tế; nhà đầu tư trúng thầu hoặc tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập để thực hiện dự án; Công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng (đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 118 Luật Đất đai, cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời gian thuê theo quy định của Chính phủ trừ dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đối với các tổ chức).

a) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu, cấp Giấy chứng nhận lần đầu; xin giao đất, thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; chấp thuận tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn, bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án; sử dụng đất kết hợp đa mục đích; thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc nộp tại địa điểm theo thỏa thuận giữa người yêu cầu đăng ký và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (nếu có).

b) Đăng ký biến động, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai (ĐKĐĐ) khu vực hoặc nộp thông qua dịch vụ bưu chính hoặc trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc nộp tại địa điểm theo thỏa thuận giữa người yêu cầu đăng ký và Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ (nếu có).

c) Hòa giải tranh chấp đất đai nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất; giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất.

3. Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nơi nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ đối với các thủ tục hành chính theo Danh mục thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định căn cứ điều kiện cụ thể tại địa phương.

4. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này có trách nhiệm:

a) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức, viên chức, nhân viên tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao kết quả cho người sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thu các khoản phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật.

Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức, viên chức, nhân viên tiếp nhận hồ sơ

phải hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức, viên chức, nhân viên tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết thì trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trả lại hồ sơ cho Bộ phận Một cửa, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính hoặc phần mềm chuyên ngành; trong thời gian 01 ngày làm việc, Bộ phận Một cửa, Cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

b) Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính hoặc thông báo đã có kết quả giải quyết thủ tục hành chính (trường hợp chậm đến nhận kết quả) cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ ngày có kết quả giải quyết, trừ trường hợp: phải thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính thì việc trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất được thực hiện sau khi cơ quan thuế chuyển thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính đến cơ quan giải quyết hồ sơ; trường hợp được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính thì trả kết quả sau khi cơ quan giải quyết hồ sơ nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định được miễn nghĩa vụ tài chính.

c) Bộ phận Một cửa, cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan giải quyết hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận không được yêu cầu người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất nộp thêm các giấy tờ khác ngoài các giấy tờ phải nộp được xác định tại các Quyết định công bố thủ tục hành chính (lĩnh vực đất đai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Trường hợp người yêu cầu đăng ký nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định, trừ các giấy tờ là giấy phép xây dựng, quyết định phê duyệt dự án đầu tư, quyết định đầu tư, giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư, quyết định phê duyệt hoặc quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết, bản đồ điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết.

6. Trường hợp chậm trả kết quả giải quyết hồ sơ theo quy định về thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đất đai thì trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho Bộ phận Một cửa, cơ quan tiếp nhận hồ sơ và gửi văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân, trong đó nêu rõ lý do quá hạn. Bộ phận Một cửa, cơ quan tiếp nhận hồ sơ gửi thông báo đến tổ chức, cá nhân qua thư điện tử, tin nhắn, điện thoại hoặc mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép (nếu có).

Điều 4. Người nộp hồ sơ và nhận kết quả

1. Người nộp hồ sơ được quy định cụ thể tại mỗi thủ tục hành chính nêu trong Quy chế này và được người nhận hồ sơ giao Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả gồm: người có tên trên Giấy chứng nhận; người có tên trong hợp đồng, văn bản thực hiện các quyền của người sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; người được ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Người nhận kết quả là người được quyết định giao đất, cho thuê đất; người có tên hoặc một trong những người có tên trên Giấy chứng nhận; người có tên hoặc một trong những người có tên trên Giấy chứng nhận đối với phần diện tích còn lại sau khi chuyển quyền một phần hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự. Riêng người nhận kết quả thuộc tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc thì có văn bản ủy quyền của tổ chức (không cần công chứng, chứng thực) hoặc Giấy giới thiệu của Thủ trưởng đơn vị. Người nhận kết quả phải giao lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người trao kết quả.

3. Trường hợp hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thì Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thực hiện trả kết quả, giao và thu lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả với cán bộ tiếp nhận của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện công việc tại khoản 1, khoản 2 Điều này với người nộp hồ sơ và người nhận kết quả.

Điều 5. Thời hạn giải quyết hồ sơ

1. Thời hạn giải quyết hồ sơ: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

2. Thời hạn giải quyết đối với từng thủ tục hành chính được quy định cụ thể tại Chương II Quy chế này.

3. Trường hợp hồ sơ phải thực hiện nghĩa vụ tài chính (gọi tắt là NVTC) trong quá trình giải quyết hồ sơ thì ngày hẹn trả kết quả lần thứ nhất là ngày cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ thực hiện gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế; ngày hẹn trả kết quả lần thứ hai là ngày trả kết quả giải quyết hồ sơ tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính do cơ quan thuế chuyển đến.

Điều 6. Trường hợp phải thực hiện trích đo địa chính thửa đất, đo vẽ sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

Khi người sử dụng đất có yêu cầu thì Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc đơn vị có giấy phép hành nghề đo đạc theo quy định thực hiện trích đo địa chính thửa đất, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính trước khi thực hiện thủ tục hành chính; Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc đơn vị có giấy phép hành nghề đo đạc theo quy định có trách nhiệm thực hiện và cung cấp kết quả đo đạc cho người sử dụng đất không quá 15 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu (ngày ký hợp đồng đo đạc).

Điều 7. Các loại mẫu đơn, mẫu tờ khai được sử dụng trong các thủ tục

1. Mẫu theo quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 102/2024/NĐ-CP:

Đơn xin xác nhận lại thời hạn sử dụng đất nông nghiệp: Mẫu số 09;

2. Mẫu theo quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP:

a) Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng: Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP;

b) Đơn đề nghị chuyển hình thức giao đất/cho thuê đất: Mẫu số 02;

c) Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: Mẫu số 03;

d) Đơn đề nghị gia hạn sử dụng đất: Mẫu số 04;

đ) Đơn đề nghị giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để lấn biển: Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP;

e) Quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê và cho thuê rừng: Mẫu số 06;

g) Quyết định chuyển hình thức giao đất/cho thuê đất: Mẫu số 07;

h) Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: Mẫu số 08;

i) Quyết định gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất: Mẫu số 09;

k) Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để lấn biển: Mẫu số 10;

l) Đơn đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư: Mẫu số 12;

m) Đơn đề nghị sử dụng đất kết hợp đa mục đích: Mẫu số 13;

n) Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai: Mẫu số 14;

o) Thông tin, dữ liệu chi tiết về bản đồ địa chính: Mẫu số 14a;

p) Thông tin, dữ liệu chi tiết về thống kê, kiểm kê đất đai: Mẫu số 14b;

q) Thông tin, dữ liệu chi tiết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Mẫu số 14c;

r) Thông tin, dữ liệu chi tiết về giá đất: Mẫu số 14d;

s) Thông tin, dữ liệu chi tiết về điều tra, đánh giá, bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất: Mẫu số 14đ;

t) Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất: Mẫu số 15;

u) Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: Mẫu số 15a;

v) Danh sách các thửa đất của một hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: Mẫu số 15b;

x) Danh sách tài sản gắn liền với đất trên cùng một thửa đất: Mẫu số 15c;

y) Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: Mẫu số 15d;

a1) Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất: Mẫu số 15đ;

b1) Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai: Mẫu số 16;

c1) Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận: Mẫu số 17;

d1) Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất: Mẫu số 18;

đ1) Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai: Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 226/2025/NĐ-CP;

e1) Quyết định về hình thức sử dụng đất: Mẫu số 20;

g1) Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất: Mẫu số 21;

h1) Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất: Mẫu số 22;

i1) Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất: Mẫu số 23;

k1) Biên bản bàn giao đất/bàn giao rừng trên thực địa: Mẫu số 24;

l1) Tờ trình về việc giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê thuê rừng/chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất/điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất/gia hạn sử dụng đất: Mẫu số 25;

m1) Phương án sử dụng tầng đất mặt: Mẫu số 26;

n1) Quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư: Mẫu số 27;

o1) Quyết định thu hồi đất : Mẫu số 47;

p1) Văn bản đề nghị chấp thuận cho tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư: Mẫu số 49 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 226/2025/NĐ-CP.

3. Các biểu mẫu theo quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Việc cung cấp mẫu đơn, mẫu giấy tờ:

Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất sử dụng các mẫu quy định tại khoản 1, khoản 2 của Điều này trên trang thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (http://www.monre.gov.vn), Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (http://www.dongthap.gov.vn) hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp (https://snnmt.dongthap.gov.vn/) để lập hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký.

Điều 8. Phí, lệ phí

Phí, lệ phí và việc thu phí, lệ phí thực hiện theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí hoặc Hội đồng nhân dân tỉnh khi giao kết quả cho người sử dụng đất.

Chương II
PHỐI HỢP TIẾP NHẬN, LUÂN CHUYỂN HỒ SƠ, GIẢI QUYẾT, TRẢ KẾT QUẢ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Mục 1
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Điều 9. Công bố Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thoả thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất

1. Thời gian thực hiện: Không quá 15 ngày + 08 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ; - Đối với dự án do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được ưu tiên tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 171/2024/QH15 thì Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thực hiện như sau: + Rà soát, lập danh sách khu đất thực hiện dự án thí điểm; + Lựa chọn tổ chức kinh doanh bất động sản để thực hiện dự án thí điểm; + Gửi danh sách khu đất được thực hiện dự án thí điểm và tổ chức kinh doanh bất động sản được lựa chọn tới Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp đưa vào Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm trình Ủy ban nhân dân tỉnh.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Căn cứ quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 171/2024/QH15 và khoản 6 Điều 4 Nghị định số 75/2025/NĐ-CP để rà soát, đánh giá điều kiện, tiêu chí của các khu đất được đề xuất thực hiện Dự án thí điểm; lập Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp nhiều tổ chức cùng đề xuất thực hiện dự án thí điểm trên cùng một khu đất thì ưu tiên tổ	10,5 ngày

		chức đang có quyền sử dụng đất. Trường hợp nhiều tổ chức thuộc trường hợp thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất cùng đề xuất thực hiện dự án thí điểm trên cùng một khu đất thì ưu tiên tổ chức nộp hồ sơ trước.	
3	UBND tỉnh	- Ký văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành kèm theo Danh mục khu đất dự kiến thực hiện Dự án thí điểm theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 171/2024/QH15. - Đối với trường hợp có sử dụng diện tích đất quốc phòng, đất an ninh đã được quy hoạch đưa ra khỏi đất quốc phòng, đất an ninh để thực hiện dự án thí điểm mà dự án đó không phải do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức thực hiện thì Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm.	4 ngày
4	HĐND tỉnh	Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm đồng thời với việc thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất; trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai không đồng thời với thời điểm thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua; trong đó có xác định diện tích các loại đất thuộc dự án thí điểm phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất.	
5	UBND tỉnh	- Công bố Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường (3 ngày). - Ban hành Thông báo về việc chấp thuận cho tổ chức kinh doanh bất động sản được thực hiện dự án thí điểm theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 75/2025/NĐ-CP và chỉ đạo Sở NNMT thông báo các trường hợp dự án không đáp ứng yêu cầu đưa vào Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm (5 ngày).	8 ngày

6	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	- Trao Thông báo chấp thuận cho tổ chức kinh doanh bất động sản được thực hiện dự án thí điểm cho Tổ chức kinh doanh bất động sản, người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 10. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý

1. Thời gian thực hiện: Không quá 17 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	16,5 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao kết quả cho người sử dụng đất; - Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.	Giờ hành chính

* Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính sẽ thực hiện tiếp nhận trực tuyến căn cứ theo Quyết định số 3907/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Điều 11. Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

1. Thời gian thực hiện: Không quá 03 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận đã cấp của chủ đầu tư dự án và trả Giấy chứng nhận cho chủ đầu tư dự án; - Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp của bên thuê, bên thuê lại đất; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	2,5 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.	Giờ hành chính

Điều 12. Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

a) Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;	0,5 ngày

	chính công (cấp tỉnh)	- Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai.	
2	Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	4,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 13. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp

1. Đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích đất tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận

a) Thời gian thực hiện: Không quá 10 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 06 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 04 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, chi phí đăng tin do người đề nghị cấp Giấy chứng nhận trả. - Gửi hồ sơ đến UBND cấp xã nơi có đất.	1,5 ngày
3	UBND cấp xã	- Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền **trong thời gian 140 giờ**, đồng thời thực hiện xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai (nếu có). - Chuyển hồ sơ kèm theo kết quả thực hiện bằng văn bản đến Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	2 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì thực hiện: - Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai; - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	2 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định	

		của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	4 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích đất tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận

a) Thời gian thực hiện: Không quá 20 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 16 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 04 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày

2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện các công việc đối với phần diện tích đất tăng thêm.	2,5 ngày
3	UBND cấp xã	- Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, việc sử dụng đất ổn định; đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì xác nhận thêm nguồn gốc sử dụng đất. - Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch đối với các trường hợp có yêu cầu phải phù hợp với quy hoạch để cấp Giấy chứng nhận. - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra theo Mẫu số 17 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2024/NĐ-CP tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, khu dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày, đồng thời thực hiện xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai (nếu có). - Chuyển hồ sơ kèm theo kết quả thực hiện bằng văn bản đến Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	10 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính đối với trường hợp người sử dụng đất nộp mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất để xác định lại kích thước các cạnh, diện tích của thửa đất. - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	3 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực	

		hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	4 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 14. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận

1. Đối với trường hợp người sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 Luật Đất đai nhưng không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 15 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 11 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 04 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chuyển hồ sơ cho UBND cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai.	3 ngày

3	UBND cấp xã	Xác nhận hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai.	5 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	2,5 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	4 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Đối với trường hợp người sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 Luật Đất đai và có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 20 ngày làm việc.
Hẹn lần 1: không quá 10 ngày làm việc.
Hẹn lần 2: không quá 10 ngày làm việc.
b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;	0,5 ngày

	chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận trước đây, nếu đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở thì chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế (xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (phường) nơi có đất.	3,5 ngày
3	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Xác định diện tích, loại đất theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 4 và khoản 6 Điều 141 của Luật Đất đai; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	6 ngày
4	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.	
5	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Dự thảo Giấy chứng nhận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ và Giấy chứng nhận đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	8 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	2 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 15. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

1. Trường hợp sau:

- Người sử dụng đất có nhu cầu đổi Giấy chứng nhận đã cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

- Giấy chứng nhận đã cấp bị ố, nhòe, rách, hư hỏng;

- Giấy chứng nhận đã cấp chung cho nhiều thửa đất mà thực hiện cấp riêng cho từng thửa đất theo nhu cầu của người sử dụng đất và trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp có nhiều thửa đất cấp chung 01 Giấy chứng nhận mà có một hoặc một số thửa đất thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận;

- Mục đích sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp khác với mục đích sử dụng đất theo phân loại đất quy định tại Điều 9 của Luật Đất đai và quy định tại Nghị định số 102/2024/NĐ-CP;

- Vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp;

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng mà Giấy chứng nhận đã cấp chỉ ghi họ, tên của vợ hoặc của chồng, nay có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng;

- Giấy chứng nhận đã cấp ghi tên hộ gia đình, nay các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình đó có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi đầy đủ tên thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 03 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày

2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân. - Đối với trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu để xác định lại kích thước các cạnh, diện tích của thửa đất. - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	2,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính;	2 ngày

	Văn phòng ĐKĐĐ	- Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do thay đổi kích thước các cạnh, diện tích, số hiệu của thửa đất do đo đạc lập bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất mà ranh giới thửa đất không thay đổi.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 10 ngày làm việc.

- Hẹn lần 1: không quá 06 ngày làm việc.
- Hẹn lần 2: không quá 04 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng thì khai thác, sử dụng thông tin về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không khai thác được thông tin về tình trạng hôn nhân thì hướng dẫn người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất nộp bản sao giấy đăng ký kết hôn hoặc giấy tờ khác về tình trạng hôn nhân.	5,5 ngày

		- Đối với trường hợp vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận thì thực hiện kiểm tra thực địa và đối chiếu với hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đã cấp để xác định đúng vị trí thửa đất. - Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu để xác định lại kích thước các cạnh, diện tích của thửa đất. - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	4 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

	nhánh Văn phòng ĐKĐĐ		

3. Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 16. Tách thửa hoặc hợp thửa đất

1. Thời gian thực hiện: Không quá 12 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ, thông tin về người sử dụng đất, ranh giới, diện tích, loại đất của các thửa đất trên hồ sơ lưu trữ. - Đối chiếu quy định tại Điều 220 của Luật Đất đai để xác định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất hoặc trường hợp hồ sơ đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất nhưng Giấy chứng nhận đã cấp không có sơ đồ thửa đất hoặc có sơ đồ thửa đất nhưng thiếu kích thước các cạnh hoặc diện tích và kích thước các cạnh không thống nhất thì trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do. + Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất thì trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai xác nhận đủ điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất kèm các thông tin thửa đất vào Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, đồng thời xác nhận vào Bản vẽ tách thửa đất,	11,5 ngày

		hợp thửa đất để hoàn thiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với các thửa đất sau tách thửa, hợp thửa, trừ trường hợp Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất do Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện. ++ Trường hợp tách thửa đất, hợp thửa đất mà không thay đổi người sử dụng đất thì Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các thửa đất sau khi tách thửa đất, hợp thửa đất. ++ Trường hợp tách thửa đất, hợp thửa đất mà có thay đổi người sử dụng đất thì thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo quy định.	
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 17. Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất

1. Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 10 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện.

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh) hoặc	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng	0,5 ngày

	Chi nhánh VPĐKĐĐ	đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh VPĐKĐĐ	- Kiểm tra thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất khai báo bị mất trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Trường hợp phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc đang thế chấp thì thông báo, trả lại hồ sơ cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.	3,5 ngày
3	Người sử dụng đất	Thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận của tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài; chi phí đăng tin do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chi trả.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh VPĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật; - Hủy Giấy chứng nhận đã cấp; cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; cấp lại Giấy chứng nhận cho người được cấp. * Trường hợp Trang bổ sung của Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật đất đai trước ngày 01/8/2024 bị mất thì Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra thông tin của Trang bổ sung trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất với các thông tin cập nhật của Giấy chứng nhận đã cấp và thông tin trên Trang bổ sung.	4 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)	

		- Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; cấp Giấy chứng nhận.	2 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh) hoặc Chi nhánh VPĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

* Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính sẽ thực hiện tiếp nhận trực tuyến căn cứ theo Quyết định số 3907/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 10 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện.

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất khai báo bị mất trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Trường hợp phát hiện thửa đất, tài sản gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận đã được chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc	3,5 ngày

		đang thế chấp thì thông báo, trả lại hồ sơ cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất.	
3	UBND cấp xã	- Niêm yết công khai về việc mất Giấy chứng nhận đã cấp tại trụ sở UBND cấp xã và điểm dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày; đồng thời tiếp nhận phản ánh trong thời gian niêm yết công khai về việc mất Giấy chứng nhận đã cấp; - Lập biên bản kết thúc niêm yết trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết và gửi đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật. - Hủy Giấy chứng nhận đã cấp; cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; cấp lại Giấy chứng nhận cho người được cấp. * Trường hợp Trang bổ sung của Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật đất đai trước ngày 01/8/2024 bị mất thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra thông tin của Trang bổ sung trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất với các thông tin cập nhật của Giấy chứng nhận đã cấp và thông tin trên Trang bổ sung.	4 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực	

		hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; cấp Giấy chứng nhận.	2 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

* Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính sẽ thực hiện tiếp nhận trực tuyến căn cứ theo Quyết định số 3907/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Điều 18. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

1. Trường hợp đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường trường.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường trường	- Thông báo cho Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu. - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận.	5,5 ngày
3	Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	2 ngày
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Trường hợp đính chính Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất có sai sót.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; - Xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	7,5 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 19. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi

1. Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận cấp lần đầu

a) Thời gian thực hiện: Không quá 25 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 20 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 05 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian

1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Thông báo cho Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận để kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 của Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận. - Kiểm tra, xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật); - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (nếu có).	19,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Cấp Giấy chứng nhận; chuyển hồ sơ đã giải quyết đến Văn phòng đăng ký đất đai.	03 ngày
5	Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	02 ngày
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Trường hợp Giấy chứng nhận bị thu hồi là Giấy chứng nhận được cấp trong trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 25 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 20 ngày làm việc.
Hẹn lần 2: không quá 05 ngày làm việc.
b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận để xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 của Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận; - Kiểm tra, xem xét, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật). - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (nếu có).	19,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)* - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Cấp Giấy chứng nhận; chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	5 ngày

5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 20. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định

1. Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền. Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, chi phí đăng tin do người đề nghị cấp Giấy chứng nhận trả.	3 ngày
3	UBND cấp xã	Niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển quyền.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc	Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại	1,5 ngày

	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	chúng ở địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì: - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	
5	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp; - Trường hợp bên chuyển quyền không nộp Giấy chứng nhận đã cấp thì thực hiện việc hủy Giấy chứng nhận đã cấp.	3 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã hoặc cấp tỉnh) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 21. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản

1. Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.
Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.
Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; - Trong thời gian không quá 03 ngày, thông báo cho chủ đầu tư cung cấp các giấy tờ theo quy định đối với trường hợp người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận mà chủ đầu tư chưa nộp các giấy tờ theo quy định; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	4,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng; xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp cho chủ	3 ngày

		đầu tư, trong đó phần diện tích thuộc quyền sử dụng chung với người khác thì được chỉnh lý biến động để chuyển sang hình thức sử dụng chung.	
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 22. Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai

1. Thời gian thực hiện

a) Thời hạn tiếp nhận, xử lý và thông báo: trong ngày, trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

b) Thời hạn trả kết quả:

- Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày tiếp theo.

- Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 02 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.

Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 10 ngày làm việc.

- Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian

1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính hợp lệ của phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	***Trường hợp 1: Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.*** - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có) cho tổ chức, cá nhân. - Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai theo yêu cầu. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày tiếp theo.	0,5 ngày
		Trường hợp 2: Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có) cho tổ chức, cá nhân. - Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai theo yêu cầu.	1,5 ngày
		Trường hợp 3: Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có) cho tổ chức, cá nhân. - Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai theo yêu cầu.	9,5 ngày
		Trường hợp 4: Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai. - Xử lý và thông báo phí, giá sản phẩm, dịch vụ cung cấp thông tin đất đai (nếu có) cho tổ chức, cá nhân.	Theo thỏa thuận

		- Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai theo yêu cầu.	
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trả kết quả (thông tin, dữ liệu đất đai trên giấy hoặc bản điện tử hoặc văn bản từ chối cung cấp dữ liệu đất đai) cho tổ chức, cá nhân. - Thu phí (nếu có).	Giờ hành chính

* Trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính sẽ thực hiện tiếp nhận trực tuyến căn cứ theo Quyết định số 3907/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Điều 23. Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 33 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Phòng QL Đất đai	Gửi hồ sơ phương án sử dụng đất đến các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định	7 ngày
3	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp xã nơi có đất	Gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Nông nghiệp và Môi trường	10 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ chức họp Hội đồng để thẩm định	5 ngày
5		Hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất	5 ngày
6	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất	5 ngày

7	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 24. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp tỉnh

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 50 ngày.
2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trụ sở tiếp công dân tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ.	0,5 ngày
2	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	5 ngày
3	Cơ quan tham mưu	Thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.	35 ngày
4	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành	9 ngày
5	Cơ quan tham mưu	Đóng dấu vào sổ, chuyển Trụ sở Tiếp công dân tỉnh.	0,5 ngày
6	Trụ sở Tiếp công dân tỉnh.	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có)	Giờ hành chính

Điều 25. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

1. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo bảng giá đất:

a) Giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 11 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 4 ngày.

- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; hiện trạng *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)*; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng.	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Tiếp nhận Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng - Giao quyết định cho người sử dụng đất. - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế.	2 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và	- Ký Giấy chứng nhận. - Tổ chức bàn giao trên thực địa.	3 ngày

	Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	
7	Văn phòng ĐKĐĐ; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp đối với trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	1 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

b) Chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 11 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 4 ngày.

- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; hiện trạng *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)*; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định gia hạn sử dụng đất.	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và	- Tiếp nhận Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định gia hạn sử dụng đất - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	2 ngày

	Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế.	
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	1 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp đối với trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	3 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể:

a) Giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 11 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 4 ngày.

- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa	5,5 ngày

	Môi trường; Phòng QL Đất đai	chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; hiện trạng *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)*; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng.	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể có nội dung về trách nhiệm của cơ quan thuế trong việc hướng dẫn người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Ký Giấy chứng nhận - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Tổ chức bàn giao trên thực địa.	3 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp đối với trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	1 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

b) Chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 11 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 4 ngày.

- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; hiện trạng *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)*; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định gia hạn sử dụng đất.	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Tiếp nhận Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định gia hạn sử dụng đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể có nội dung về trách nhiệm của cơ quan thuế trong việc hướng dẫn người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	

6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai để ký cấp giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	1 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp đối với trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Chuyển giấy Chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	3 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

3. Đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

a) Giao đất, giao đất và giao rừng:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.
- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; hiện trạng *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)*; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định giao đất, giao đất và giao rừng.	3 ngày

4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Tiếp nhận Quyết định giao đất, giao đất và giao rừng. - Ký Giấy chứng nhận. - Tổ chức bàn giao trên thực địa. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	5 ngày
5	Văn phòng ĐKĐĐ; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng theo pháp luật về lâm nghiệp đối với trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Chuyển giấy Chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho người sử dụng đất	1 ngày
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

b) Chuyển mục đích sử dụng đất:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.
- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; hiện trạng *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)*; - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	5,5 ngày

3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Tiếp nhận Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai.	1 ngày
5	Văn phòng ĐKĐĐ; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng theo pháp luật về lâm nghiệp đối với trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Chuyển giấy Chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	5 ngày
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

c) Trường hợp người sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất, nhưng phải nộp một khoản tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa.

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 11 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 4 ngày.

- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; hiện trạng *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)*;	5,5 ngày

		- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định giao đất.	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Tiếp nhận Quyết định giao đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất. - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP.	2 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Ký Giấy chứng nhận. - Tổ chức bàn giao trên thực địa. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	3 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	1 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 26. Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất

1. Trường hợp chưa được cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 5 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian

1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (1 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời hạn 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	4,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất).*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Ký Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Tổ chức bàn giao trên thực địa	3 ngày

		- Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	
7	Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	2 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Trường hợp đã được cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 5 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (1 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời hạn 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	4,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*	

		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất).*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	1 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	4 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 27. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 5 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 03 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (0,5 ngày);	1 ngày

		- Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất.	0,5 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh giao đất, Quyết định cho thuê đất, giao quyết định cho người sử dụng đất	0,5 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất).*	0,5 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Ký Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	1,5 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	0,5 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 5 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 03 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (0,5 ngày); - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	1 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất.	0,5 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh giao đất, Quyết định cho thuê đất, giao quyết định cho người sử dụng đất	0,5 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất).*	0,5 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan.	

		- Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	0,5 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	1,5 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

3. Đối với Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 5 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai trường	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (1 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	4 ngày

3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	3,5 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, giao quyết định cho người sử dụng đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất).*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Ký Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển kết quả cho Trung tâm	4 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 28. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa

1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 07 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 2 ngày.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày).* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	1,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, giao quyết định cho người sử dụng đất	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Ký Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	1,5 ngày

7	Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	0,5 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 07 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 2 ngày.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày).* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	1,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	1 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	1 ngày
		- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan.	

		- Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	0,5 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	1,5 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 29. Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 11 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 04 ngày.

2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Giao Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	5 ngày

3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	3,5 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Tiếp nhận Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển, giao cho người sử dụng đất	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Ký Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	3 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 30. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.

1. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

a) Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

- Đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; bán hoặc thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các điều kiện thực hiện các quyền theo quy định của Luật Đất đai. - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	4,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực	

		hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

- Đối với trường hợp người sử dụng đất tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông.

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận đối với trường hợp tặng cho một phần diện tích thửa đất.	7,5 ngày

		- Trường hợp người sử dụng đất tặng cho toàn bộ diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận thì thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp để quản lý.	
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

a) Thời gian thực hiện: Không quá 04 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 02 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các điều kiện thực hiện các quyền theo quy định; - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	1,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được	

		liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận cho bên thuê, bên thuê lại và xác nhận cho thuê, cho thuê lại vào Giấy chứng nhận đã cấp của chủ đầu tư dự án.	2 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 31. Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên

1. Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 04 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 02 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày

2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (nếu có).	1,5 ngày
3	Cơ quan thuế	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	2 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề

a) Thời gian thực hiện: Không quá 05 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian

1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Trường hợp có thay đổi hạn chế quyền của người sử dụng đất theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ căn cứ văn bản này để đăng ký biến động đất đai; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	4,5 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

3. Đăng ký biến động đối với trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên

a) Thời gian thực hiện: Không quá 10 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã.	0,5 ngày

2	UBND cấp xã	Xác nhận bằng văn bản về tình trạng sạt lở tự nhiên để chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ và người sử dụng đất.	2,5 ngày
3	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Đo đạc, xác định lại diện tích thửa đất bằng kinh phí của Nhà nước; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	7 ngày
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 32. Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu

1. Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

a) Thời gian giải quyết: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các điều kiện thực hiện các quyền theo quy định;	4,5 ngày

		- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 03 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày

2	Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các điều kiện thực hiện các quyền theo quy định. - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	2,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính. - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	2 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 33. Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền

với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

1. Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai; - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	4,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được	

		liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 10 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 06 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 04 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký	0,5 ngày

	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	đất đai.	
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai; - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	5,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai. Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	4 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 34. Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp

1. Thời gian thực hiện: Trong ngày nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ, sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày tiếp theo.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	0,5 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 35. Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền

1. Thời gian giải quyết: Không quá 07 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 04 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày

	(cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	3,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh hoặc cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 36. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014

1. Thời gian thực hiện: Không quá 12 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 04 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp xã hoặc một trong các quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn; - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	7,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp.	4 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 37. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất

1. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng dự án không phải là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và đất để thực hiện dự án đã được cấp Giấy chứng nhận.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai; - Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển nhượng dự án trong hợp đồng thuê đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	4,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai;	3 ngày

		- Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp.	
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng dự án bất động sản không phải là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và đất để thực hiện dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 20 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 08 ngày làm việc.
Hẹn lần 2: không quá 12 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ	- Trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển nhượng dự án trong hợp đồng thuê đất. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	7,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật. (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Hoàn thiện hồ sơ, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy chứng nhận.	5 ngày

5	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký Giấy chứng nhận; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng ĐKĐĐ.	4 ngày
6	Văn phòng ĐKĐĐ	Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	3 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 38. Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

Đối với trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê

1. Thời gian thực hiện: không quá 23 ngày (15 ngày và 08 ngày làm việc).

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của tổ chức chuyển đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	0,5 ngày
2	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định	3 ngày
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL đất đai	- Kiểm tra hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Có văn bản thẩm định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	14,5 ngày
4	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	5 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	Chuyển trả kết quả cho tổ chức	Giờ hành chính

Điều 39. Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích

1. Đối với trường hợp sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích:

a) Thời gian thực hiện: Không quá 15 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Kiểm tra hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	10 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp *(trường hợp không chấp thuận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do)*	4 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Chuyển cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả cho người có yêu cầu	0,5 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Giờ hành chính

2. Đối với trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp vào mục đích thương mại, dịch vụ:

a) Thời gian thực hiện: Không quá 7 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Sở.	0,5 ngày

	chính công (cấp tỉnh)		
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	- Kiểm tra hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	3 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp *(trường hợp không chấp thuận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do)*	3 ngày
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng QL Đất đai	Chuyển cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả cho người có yêu cầu	0,5 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp tỉnh)	Chuyển trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Giờ hành chính

Điều 40. Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký

1. Trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài

a) Thời gian thực hiện: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 03 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã hoặc cấp tỉnh) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Trường hợp đăng ký biến động do gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo	0,5 ngày

		quy định của pháp luật về nhà ở thì thực hiện công việc tại mục 4.	
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Gửi Phiếu lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có) theo quy định của pháp luật về xây dựng. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	4,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã hoặc cấp tỉnh) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

2. Trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký.

a) Thời gian thực hiện: Không quá 05 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 03 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 02 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã hoặc cấp tỉnh) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Trường hợp đăng ký biến động do gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở thì thực hiện công việc tại mục 4.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc theo nhu cầu của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Gửi Phiếu lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có) theo quy định của pháp luật về xây dựng. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế.	2,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất, để người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính; (Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật) - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính; - Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; - Cấp mới Giấy chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp.	2 ngày

5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã hoặc cấp tỉnh) hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính

Điều 41. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp

1. Thời gian thực hiện: Không quá 07 ngày làm việc.
2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Trường hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	0,5 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ; - Xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận nếu người sử dụng đất có nhu cầu; - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	6,5 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Phí, lệ phí: Không quy định.	Giờ hành chính

Mục 2
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Điều 42. Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu (2 ngày). - Kiểm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận trước đây, trường hợp đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở theo quy định tại khoản 6 Điều 141 Luật Đất đai thì trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xác định lại diện tích đất ở và cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất. - Chuyển Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp. - Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	17,5 ngày
3	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	2 ngày
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 43. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót

1. Đối với trường hợp xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đã cấp:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 08 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu (2 ngày). - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận nội dung đính chính trên Giấy chứng nhận đã cấp. - Chuyển Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.	6,5 ngày
3	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 08 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 04 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 04 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	0,5 ngày

	chính công (cấp xã)	*(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu (1 ngày). - Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (nếu có).	3,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Chuyển Giấy chứng nhận đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trao cho người được cấp.	3 ngày
5	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 44. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 25 ngày làm việc.
2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian

1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Thông báo cho Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu (2 ngày). - Kiểm tra, xem xét và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai *(trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật)*. - Kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận. - Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đến cơ quan thuế (nếu có).	19,5 ngày
3	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Gửi thông báo về việc miễn thuế hoặc xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đã giải quyết đến Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	3 ngày
5	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	2 ngày

6	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 45. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất

1. Đối với trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 15 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 05 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể của thửa đất theo quy định tại khoản 2 Điều 142 và khoản 2 Điều 145 Luật Đất đai.	10,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Quyết định hình thức sử dụng đất theo Mẫu số 20 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP đến cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính	2 ngày

5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính - Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy chứng nhận	1 ngày
7	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	2 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	2 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Đối với trường hợp sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 119, khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà không thuộc trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 15 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 05 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày

2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Kiểm tra thực tế sử dụng đất của tổ chức, xác định ranh giới cụ thể của thửa đất theo quy định tại khoản 2 Điều 142 và khoản 2 Điều 145 Luật Đất đai. - Chuyển hồ sơ đến Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Quản lý đất đai)	5,5 ngày
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Quản lý đất đai	- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hình thức sử dụng đất theo Mẫu số 20 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP - Xác định giá đất và gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP đến cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính	9 ngày
4	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
5	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Quản lý đất đai	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính - Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	3 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	2 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 46. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

1. Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo giá đất trong bảng giá:

a) Giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 05 ngày.

- Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa. *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Ban hành ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng.	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Giao quyết định cho người sử dụng đất. - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số	2 ngày

		151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP.	
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra, tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	2 ngày
7	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	1 ngày
8	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tổ chức bàn giao trên thực địa. - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	1 ngày
9	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả	1 ngày
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

b) Chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 05 ngày.

- Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	0,5 ngày

	chính công (cấp xã)	*(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa. *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định gia hạn sử dụng đất	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, quyết định gia hạn sử dụng đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất. - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP.	2 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để ký giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	1 ngày

7	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Chuyển giấy Chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả	4 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo giá đất cụ thể:

a) Giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 5 ngày.

- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa. *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).	5,5 ngày

		- Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng.	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng. - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình UBND xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể có nội dung về trách nhiệm của cơ quan thuế trong việc hướng dẫn người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra, tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	2 ngày
7	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1 ngày
8	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tổ chức bàn giao trên thực địa. - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	1 ngày
9	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cơ quan chuyên môn	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng - Chuyển giấy Chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả	1 ngày

	về lâm nghiệp		
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

b) Chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 05 ngày.

- Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa. *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định gia hạn sử dụng đất	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng	- Tiếp nhận Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định gia hạn sử dụng đất - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	1 ngày

	quản lý đất đai cấp xã	Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể, trình UBND xã ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể có nội dung về trách nhiệm của cơ quan thuế trong việc hướng dẫn người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để ký giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	1 ngày
7	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Chuyển giấy Chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho người sử dụng đất	4 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

3. Đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất:

a) Giao đất, giao đất và giao rừng:

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.
- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*	0,5 ngày

		để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.) - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa. *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định giao đất, giao đất và giao rừng.	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định giao đất, giao đất và giao rừng - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	1 ngày
5	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra, tham mưu trình chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	2 ngày
6	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	2 ngày
7	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	1 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

	chính công (cấp xã)		

b) Chuyển mục đích sử dụng đất:
- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.
- Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa. *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	6,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất. - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để ký cấp giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	2 ngày
5	Chi nhánh Văn phòng	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	4 ngày

	đăng ký đất đai	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Chuyển giấy Chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho người sử dụng đất	
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

c) Trường hợp người sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất, nhưng phải nộp một khoản tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa.

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

+ Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

+ Hẹn lần 2: không quá 05 ngày.

- Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa. *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5,5 ngày

3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Ban hành ban hành Quyết định giao đất.	2 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định giao đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất. - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP.	2 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra, tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	2 ngày
7	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	1 ngày
8	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tổ chức bàn giao trên thực địa. - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	1 ngày
9	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả	1 ngày
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 47. Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất

1. Trường hợp chưa được cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 8,5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 6,5 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
		- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể tại Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		- Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày

5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra hồ sơ, duyệt hồ sơ (ký, đóng dấu, vào sổ) tham mưu trình chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	4 ngày
7	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1 ngày
8	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Tổ chức bàn giao trên thực địa	0,5 ngày
9	Chi nhánh VPĐKĐĐ	Cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Trường hợp đã được cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 8,5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 6,5 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày

2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
		- Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể tại Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		- Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	1 ngày
9	Chi nhánh VPĐKĐĐ	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	5,5 ngày

		- Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 48. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư

1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 2,5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 2,5 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,25 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (0,5 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 2 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).	1 ngày

		- Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất.	0,5 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	0,25 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể tại Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	0,5 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra, tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	1 ngày
7	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	0,25 ngày
8	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	0,75 ngày
9	Chi nhánh VPĐKĐĐ	Cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	0,5 ngày

10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 2,5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 2,5 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,25 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (0,5 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 2 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	1 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	0,5 ngày
4	Cơ quan có chức năng	- Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. - Giao quyết định cho người sử dụng đất.	0,25 ngày

	quản lý đất đai cấp xã	Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể tại Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	0,5 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	0,5 ngày
7	Chi nhánh VPĐKĐĐ	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	2 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

3. Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 9 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 6 ngày.

b) Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	0,5 ngày

	chính công (cấp xã)	*(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	5,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	1 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư, giao quyết định cho người sử dụng đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể tại Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày

5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra, tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	3 ngày
7	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1 ngày
8	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Tổ chức bàn giao trên thực địa	1 ngày
9	Chi nhánh VPĐKĐĐ	Cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 49. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa

1. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 07 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 4,5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 2,5 ngày.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*	0,5 ngày

		để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.) - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Kiểm tra hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	1,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất.	0,5 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể tại Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC hoặc gửi văn bản thông báo đã hoàn trả tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Kiểm tra, tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	1 ngày
7	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	0,5 ngày

8	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	0,5 ngày
9	Chi nhánh VPĐKĐĐ	Cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	0,5 ngày
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 07 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 4,5 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 2,5 ngày.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Kiểm tra hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có). - Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định.	1,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	0,5 ngày

4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Tiếp nhận Quyết định điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể tại Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC hoặc gửi văn bản thông báo đã hoàn trả tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp.	0,5 ngày
7	Chi nhánh VPĐKĐĐ	- Cấp mới giấy Chứng nhận hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. - Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính - Chuyển Giấy chứng nhận cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.	2 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 50. Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều

kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 35 ngày.

2. Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng Quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng Quản lý đất đai cấp xã	- Kiểm tra hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Tham mưu UBND xã thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất. Xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Hoàn thiện hồ sơ để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện	32 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện	2,5 ngày
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Quyết định giao đất cho người sử dụng đất; - Thu phí.	Giờ hành chính

Điều 51. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

1. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu:

a) Thời hạn giải quyết: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. (*Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. *(trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến)*	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính (2 ngày). - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, việc sử dụng đất ổn định; đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì xác nhận thêm nguồn gốc sử dụng đất. - Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch đối với các trường hợp có yêu cầu phải phù hợp với quy hoạch để cấp Giấy chứng nhận.	11,5 ngày
		- Niêm yết công khai trong thời gian 15 ngày. - Xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai (nếu có).	
3	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai theo Mẫu số 16 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP	3 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Chuyển Thông báo đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả cho người yêu cầu đăng ký. - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	1 ngày

5	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Thông báo cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

2. Đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày làm việc.

Hẹn lần 1: không quá 15 ngày làm việc.

Hẹn lần 2: không quá 05 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Văn phòng Đăng ký đất đai trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính (2 ngày) - Xác nhận hiện trạng sử dụng đất có hay không có nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, việc sử dụng đất ổn định; đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì xác nhận thêm nguồn gốc sử dụng đất. - Kiểm tra sự phù hợp với quy hoạch đối với các trường hợp có yêu cầu phải phù hợp với quy hoạch để cấp Giấy chứng nhận. - Kiểm tra về điều kiện được cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	13,5 ngày
		- Niêm yết công khai trong thời gian 15 ngày.	

		- Thực hiện xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai (nếu có)	
3	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Gửi Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP đến cơ quan thuế.	1 ngày
4	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan - Chuyển thông tin về việc miễn thuế hoặc việc đã hoàn thành NVTC của người sử dụng đất trên cơ sở dữ liệu được liên thông đối với trường hợp người sử dụng đất phải thực hiện NVTC hoặc được ghi nợ nghĩa vụ tài chính đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
5	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Nhận thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc được ghi nợ nghĩa vụ tài chính - Kiểm tra hồ sơ, duyệt hồ sơ (ký, đóng dấu, vào sổ) tham mưu trình Chủ tịch UBND cấp xã ký Giấy chứng nhận	2 ngày
6	Chủ tịch UBND cấp xã	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1 ngày
7	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Chuyển Giấy chứng nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trao cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đã cấp đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	1 ngày
8	Chi nhánh VPĐKĐĐ	Cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Điều 52. Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc.

2. Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. *(Trường hợp có biên bản họp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với người sử dụng đất về việc tặng cho quyền sử dụng đất thì người sử dụng đất không phải nộp hồ sơ)*	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Giao Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính thửa đất (2 ngày). - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để chỉnh lý, cập nhật vào hồ hơ địa chính	8,5 ngày
3	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Kết thúc hồ sơ. Hướng dẫn người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu theo quy định đối với phần diện tích còn lại của thửa đất (nếu có).	Không quy định

Điều 53. Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích

1. Trường hợp sử dụng đất kết hợp vào mục đích thương mại, dịch vụ

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)*	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng	Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	11,5 ngày

	quản lý đất đai cấp xã		
	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp (*trường hợp không chấp thuận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do*) - Gửi cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả cho người có yêu cầu	3 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	Chuyển trả kết quả cho người yêu cầu	Giờ hành chính

2. Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp vào mục đích thương mại, dịch vụ:

a) Thời hạn giải quyết: Không quá 07 ngày làm việc.

b) Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)*	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan thẩm định gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	4,5 ngày
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp (*trường hợp không chấp thuận thì có văn bản trả lời và nêu rõ lý do*) - Gửi cơ quan tiếp nhận hồ sơ để trả cho người có yêu cầu	2 ngày
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	Chuyển trả kết quả cho người yêu cầu	Giờ hành chính

Điều 54. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 45 ngày.

2. Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã	0,5 ngày
2	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai (*trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do)*	5 ngày
3	Cơ quan tham mưu cấp xã	- Thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết). - Hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.	36,5 ngày
4	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền	Ban hành quyết định giải quyết tranh chấp và gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công (cấp xã)	- Chuyển trả kết quả cho người yêu cầu - Thu phí, lệ phí (nếu có)	Giờ hành chính

Điều 55. Hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền cấp xã

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày.

2. Trình tự thực hiện:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian

1	Ủy ban nhân dân cấp xã	- Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả *(Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.)* - Chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã	0,5 ngày
2	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai (*trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do)*	3 ngày
3	Ủy ban nhân dân cấp xã	- Thẩm tra, xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất. - Thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai.	25,5 ngày
4	Ủy ban nhân dân cấp xã	- Tổ chức cuộc họp hòa giải có sự tham gia của các bên tranh chấp, thành viên Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Lập biên bản hoà giải *(Trường hợp hòa giải không thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn các bên tranh chấp gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp tiếp theo)*	1 ngày

Điều 56. Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

Đối với trường hợp Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm

1. Thời gian thực hiện: Không quá 23 ngày (15 ngày và 08 ngày làm việc).

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của tổ chức chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã	0,5 ngày

2	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định	3 ngày
3	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Kiểm tra hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 2 ngày)* - Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định và có văn bản thẩm định đề xuất việc chấp thuận hay không chấp thuận cho nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.	14,5 ngày
4	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	5 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyển trả kết quả cho tổ chức	Giờ hành chính

Điều 57. Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

Hẹn lần 1: không quá 11 ngày.

Hẹn lần 2: không quá 04 ngày.

2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.	0,5 ngày
2	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (2 ngày). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra thực địa *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể trong thời gian tối đa 02 ngày)* - Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có).	5 ngày

		- Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.	
3	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	3,5 ngày
4	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	Tiếp nhận Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển, giao cho người sử dụng đất	1 ngày
		Tổ chức việc xác định giá đất cụ thể *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể theo quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)*	
		Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 226/2025/NĐ-CP *(Đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)*	1 ngày
5	Cơ quan thuế	- Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất, đơn vị có liên quan. - Xác nhận hoàn thành việc nộp NVTC và gửi thông báo kết quả đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã *(Thời gian cơ quan thuế xác định và thông báo NVTC được thực hiện theo quy định của pháp luật)*	
6	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã	- Trình cấp có thẩm quyền ký Giấy chứng nhận. - Chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Tổ chức bàn giao trên thực địa - Chuyển kết quả cho Trung tâm	3 ngày
7	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
8	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 58. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức, củng cố Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã, Quy chế làm việc của Trung tâm Phục vụ hành chính công phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quy chế này.

2. Niêm yết công khai thủ tục, trình tự, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí đối với các thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quy chế này.

3. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi Quy chế này tại Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua hệ thống Đài truyền thanh, tờ rơi, áp phích, các cuộc họp tổ dân phố, chi bộ, mặt trận và các đoàn thể để Nhân dân biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện.

4. Chỉ đạo các phòng chuyên môn cấp xã thực hiện tốt công tác phối hợp và tăng cường ý thức phục vụ; tích cực trao đổi, hướng dẫn thủ tục, nghiệp vụ trong quá trình thực hiện.

5. Thường xuyên kiểm tra tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ của Trung tâm Phục vụ hành chính công và công chức chuyên môn; định kỳ hàng tháng có rà soát, đánh giá tình hình công việc, 06 tháng có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm hàng năm; kịp thời kiến nghị các cơ quan cấp trên giải quyết các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện. Có hình thức khen thưởng đối với công chức thực hiện tốt nhiệm vụ và xử lý kỷ luật đối với công chức vi phạm các quy định trong tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản khác gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Điều 59. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành tỉnh

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này tại Ủy ban nhân dân cấp xã; phối hợp với các sở, ngành có liên quan kịp thời đề xuất xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; niêm yết công khai thủ tục, trình tự, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí đối với các thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông theo Quy chế này.

2. Sở Nội vụ cung cấp thông tin về hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có sử dụng đất gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để phục vụ cho công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Thuế tỉnh Đồng Tháp tiến hành hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này.

4. Cơ quan thuế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thường xuyên tổ chức hướng dẫn cho cán bộ của Bộ phận Một cửa cấp xã và các cơ quan của ngành Nông nghiệp và Môi trường về nghiệp vụ hướng dẫn người sử dụng đất kê khai, nộp các loại giấy tờ, hoàn thành hồ sơ về thực hiện nghĩa vụ tài chính đúng quy định tại các Nghị định, Thông tư về thuế hiện hành; chỉ đạo và kiểm tra việc xử lý hồ sơ và ban hành các Thông báo nghĩa vụ tài chính chính xác, đúng thời gian quy định, cụ thể:

a) Đối với hồ sơ cho thuê đất thì thời gian xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế là 05 ngày làm việc theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

b) Đối với hồ sơ giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất của tổ chức kinh tế, tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài mà phải nộp tiền sử dụng đất thì thời gian xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế là 07 ngày làm việc theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

c) Đối với hồ sơ giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân mà phải nộp tiền sử dụng đất thì thời gian xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế là 05 ngày làm việc theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

d) Đối với hồ sơ đăng ký biến động đất đai mà phát sinh nghĩa vụ tài chính phải nộp thì thời gian xác định nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế là 05 ngày làm việc theo quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

đ) Việc luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính chỉ được thực hiện trên phần mềm chuyên ngành, phần mềm một cửa điện tử hoặc hệ thống văn phòng điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (không giao nhận hồ sơ giấy).

5. Kho bạc Khu vực số 18 chỉ đạo các Phòng giao dịch trực thuộc hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra trong việc thu tiền sử dụng đất và các khoản nộp khác theo đúng quy định tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

6. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp hướng dẫn và cung cấp thông tin về tài sản gắn liền với đất theo yêu cầu của ngành Nông nghiệp và Môi trường để phục vụ cho công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

7. Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Tháp, Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền Quy chế này.

8. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác cùng cấp hướng dẫn Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên khác cùng cấp tham gia phối hợp với chính quyền cấp xã tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân để hiểu, thực hiện và giám sát cán bộ, công chức trong việc thực hiện Quy chế này./.